

Số: 1393 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 16 tháng 05 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2024**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Xét Biên bản họp các Hội đồng tư vấn xác định và dự kiến kinh phí đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ thực hiện năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục gồm 338 đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giao tuyển chọn thực hiện từ năm 2024, chi tiết trong phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Thủ trưởng các đơn vị được giao tuyển chọn có trách nhiệm thực hiện công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Vụ KHCNMT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Phúc**

## BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ  
ĐẠT HÀNG GIAO TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 4393 /QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị được giao tuyển chọn: Trường Đại học Nha Trang

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
1	Ảnh hưởng của các giá trị môi trường và động cơ đạo đức đến hành vi lãng phí thực phẩm của người tiêu dùng Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về ảnh hưởng của các giá trị môi trường và động cơ đạo đức đến hành vi lãng phí thực phẩm của người tiêu dùng.</li> <li>- Đánh giá được thực trạng về mức độ ảnh hưởng của các giá trị môi trường và động cơ đạo đức đến hành vi lãng phí thực phẩm của người tiêu dùng Việt Nam.</li> <li>- Đề xuất được các giải pháp thúc đẩy hành vi tiết giảm lãng phí thực phẩm từ quan điểm giá trị môi trường và động cơ đạo đức đối với người tiêu dùng Việt Nam đến năm 2030.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Sản phẩm khoa học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus.</li> <li>- 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được tính điểm của HDGSNN.</li> <li>- 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản, có chỉ số ISBN)</li> </ul> </li> <li>2. Sản phẩm đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> </li> <li>3. Sản phẩm ứng dụng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phân tích thực trạng về mức độ ảnh hưởng của các giá trị môi trường và động cơ đạo đức đến hành vi lãng phí thực phẩm của người tiêu dùng Việt Nam.</li> <li>- Bản đề xuất các giải pháp thúc đẩy hành vi tiết giảm lãng phí thực phẩm từ quan điểm giá trị môi trường và động cơ đạo đức đối với người tiêu dùng Việt Nam đến năm 2030.</li> </ul> </li> </ul>	300	0

2	<p>Nghiên cứu tương tác của nhiệt độ cực đoan (sóng nhiệt – heatwave), ô nhiễm môi trường và sự suy giảm oxy đến các thể hệ của loài Copepoda nhiệt đới trong bối cảnh biến đổi khí hậu</p>	<p>Xây dựng được cơ sở dữ liệu và mô hình dự đoán tác động của nhiệt độ, độc tố môi trường và sự suy giảm hàm lượng oxy hòa tan đến các thể hệ của loài chân chèo biển Copepoda nhiệt đới trong điều kiện biến đổi khí hậu.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:          - Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, thứ hạng tạp chí: 02 bài Q1/Q2;          - Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 bài (từ 0,5 điểm).</p> <p>2. Sản phẩm đào tạo:          - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:          - 01 cơ sở dữ liệu thực nghiệm tác động riêng lẻ của sóng nhiệt đến sự sinh trưởng của chân chèo biển Copepoda nhiệt đới;          - 01 cơ sở dữ liệu thực nghiệm tác động kết hợp của sóng nhiệt và độc tố môi trường (chọn lựa 01 độc tố) đến sự sinh trưởng của chân chèo biển Copepoda nhiệt đới;          - 01 cơ sở dữ liệu thực nghiệm tác động kết hợp của nhiệt độ cao và sự suy giảm hàm lượng oxy hòa tan đến sự sinh trưởng của chân chèo biển Copepoda nhiệt đới.          - 01 báo cáo dự đoán tương tác của nhiệt độ cực đoan (sóng nhiệt – heatwave), ô nhiễm môi trường và sự suy giảm oxy đến các thể hệ của loài Copepoda nhiệt đới.</p>	670	0
---	---	---	---	-----	---

3	Đánh giá ảnh hưởng của protein thủy phân từ động vật biển lên đáp ứng sinh trưởng, sinh lý và miễn dịch của cá bẹ vầu (Caranx ignobilis) giai đoạn giống	Đánh giá được tác động của các nguồn protein thủy phân từ động vật biển trong thức ăn lên đáp ứng sinh trưởng, sinh lý và miễn dịch của cá bẹ vầu (Caranx ignobilis) giai đoạn giống.	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chi mục trích dẫn của WoS, thứ hạng tạp chí: 01 bài Q1/Q2, 01 bài Q3/Q4</li> <li>- Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 bài (từ 0,5 điểm).</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 quy trình kỹ thuật thủy phân protein từ động vật biển bằng enzyme protease (Được công nhận cấp cơ sở);</li> <li>- 01 báo cáo về các thông số kỹ thuật trong đáp ứng sinh trưởng, sinh lý, miễn dịch của cá bẹ vầu giống;</li> <li>- 01 báo cáo đánh giá về ảnh hưởng của các nguồn protein thủy phân trong thức ăn lên sinh trưởng, sinh lý, miễn dịch của cá bẹ vầu giống;</li> <li>- 01 báo cáo kết quả hiệu quả của protein thực vật có bổ sung protein thủy phân trong thức ăn so với bột cá;</li> <li>- 01 mô hình thử nghiệm tại cơ sở chăn nuôi cá (có giấy xác nhận).</li> </ul>	600	0
---	--	---	--	-----	---



4	<p>Nghiên cứu ảnh hưởng của hiện tượng ấm lên toàn cầu, axit hóa đại dương và hiếm khí tới ấu trùng ốc nháy (<i>Strombus canarium</i> Linnaeus, 1758)</p>	<p>Xác định được ảnh hưởng riêng lẻ và đồng thời của nhiệt độ, axit hóa nước biển và hàm lượng oxy hòa tan tới sinh trưởng, tỷ lệ sống và cường độ hô hấp của ấu trùng ốc nháy (<i>Strombus canarium</i> Linnaeus, 1758) trong bối cảnh biến đổi khí hậu.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:          - Số bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, thứ hạng tạp chí: 02 bài Q1/Q2;          - Số bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm (ghi rõ từ bao nhiêu điểm): 01 bài (từ 0,5 điểm).</p> <p>2. Sản phẩm đào tạo:          - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:          - 01 báo cáo về các thông số cơ bản của trùng ốc nháy (<i>Strombus canarium</i> Linnaeus, 1758) bao gồm sinh trưởng, tỷ lệ sống và cường độ hô hấp;          - 01 báo cáo đánh giá ảnh hưởng của nhiệt độ đến sinh trưởng, tỷ lệ sống và cường độ hô hấp của trùng ốc nháy (<i>Strombus canarium</i> Linnaeus, 1758) ;          - 01 báo cáo đánh giá ảnh hưởng đồng thời của nhiệt độ và axit hóa nước biển đến sinh trưởng, tỷ lệ sống và cường độ hô hấp của trùng ốc nháy (<i>Strombus canarium</i> Linnaeus, 1758) ;          - 01 báo cáo đánh giá ảnh hưởng đồng thời của nhiệt độ và nồng độ oxy hòa tan đến sinh trưởng, tỷ lệ sống và cường độ hô hấp của trùng ốc nháy (<i>Strombus canarium</i> Linnaeus, 1758).</p>	670	0
---	---	---	--	-----	---

5	<p>Nghiên cứu thành phần hóa học, một số hoạt tính sinh học của một số loài rong đỏ thuộc họ rong vú bò (Galaxauraceae) thu mẫu ở vùng biển Việt Nam</p>	<p>Mục tiêu chung: Nghiên cứu được thành phần hóa học, phân lập và đánh giá hoạt tính kháng tế bào ung thư, kháng viêm và ức chế enzyme AChE in vitro của một số loài rong đỏ, thuộc họ rong vú bò (Galaxauraceae) ở một số vùng biển thuộc tỉnh Quảng Ngãi, Khánh Hoà và Bình Thuận.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <p>(1). Thu thập được đủ mẫu nghiên cứu và giám định tên khoa học của mẫu nghiên cứu.</p> <p>(2). Đánh giá được hoạt tính gây độc một số dòng tế bào ung thư, kháng viêm và ức chế enzym AChE in vitro của một số loài rong đỏ thuộc họ rong vú bò (Galaxauraceae) và xác định được một số mẫu tiềm năng.</p>	<p>* Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, bao gồm 01 bài Q2 và 01 bài Q3.</li> <li>- 02 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học trong nước thuộc danh mục của HĐGSNN.</li> </ul> <p>* Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ luận văn thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài.</p> <p>* Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 báo cáo về định danh 3 + 5 loài rong đỏ thuộc họ rong vú bò thu mẫu ở Lý Sơn (Quảng Ngãi), Nha Trang (Khánh Hòa), Phú Quý (Bình Thuận).</li> <li>- 01 báo cáo dữ liệu hoạt tính kháng một số dòng tế bào ung thư, kháng viêm, và ức chế enzym AChE của cao chiết một số loài rong đỏ thuộc họ rong vú bò thu thập được và một số hợp chất phân lập được từ mẫu tiềm năng lựa chọn.</li> <li>- 01 báo cáo quy trình thực nghiệm chiết tách và tinh chế một số hợp chất từ loài tiềm năng thuộc họ rong vú bò có hoạt tính kháng tế bào ung thư, kháng viêm và ức chế enzym AChE.</li> <li>- Ít nhất 05 chất, độ tinh sạch của đơn chất đạt trên 90% kèm bộ phổ và báo cáo cấu trúc.</li> <li>- 01 báo cáo về dữ liệu khoa học tác dụng kháng viêm (hoặc kháng ung thư hoặc tác dụng trên suy giảm trí nhớ) trên thực nghiệm của cao chiết từ mẫu tiềm năng.</li> </ul>	580	0
---	--	---	--	-----	---

(Danh mục có 05 đề xuất đề tài)